

## BỘ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI - BỘ TÀI CHÍNH

**BỘ LAO ĐỘNG -  
THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI -  
BỘ TÀI CHÍNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 35/2005/TTLT-BLĐTBXH-  
BTC

*Hà Nội, ngày 16 tháng 12 năm 2005*

### THÔNG TƯ LIÊN TỊCH

**Hướng dẫn thực hiện Quyết định số 234/2005/QĐ-TTg  
ngày 26 tháng 9 năm 2005 của Thủ tướng Chính phủ  
về chế độ đặc thù đối với công nhân, nhân viên, viên chức  
một số ngành, nghề trong các công ty nhà nước**

Căn cứ Quyết định số 234/2005/QĐ-TTg ngày 26 tháng 9 năm 2005 của Thủ tướng Chính phủ về chế độ đặc thù đối với công nhân, nhân viên, viên chức (gọi tắt là người lao động) một số ngành, nghề trong các công ty nhà nước, liên tịch Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội - Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện như sau:

#### I. CHẾ ĐỘ ĂN ĐỊNH LƯỢNG

1. Đối tượng áp dụng chế độ ăn định lượng quy định tại Phụ lục số 01 ban hành kèm theo Thông tư này.

2. Mức ăn định lượng gồm 5 mức: 32.000 đồng/ngày; 37.000 đồng/ngày; 45.000 đồng/ngày; 80.000 đồng/ngày và 110.000 đồng/ngày.

Các mức ăn này áp dụng cho các đối tượng quy định tại Phụ lục số 01 nêu trên.

3. Cách tính: mức ăn định lượng tính theo số ngày làm việc thực tế được quy định như sau:

a) Đối với người lao động làm việc theo thời gian:

- Làm việc theo tháng, thì số ngày làm việc thực tế được hưởng mức ăn không vượt quá số ngày làm việc tiêu chuẩn trong tháng do công ty lựa chọn nhưng tối đa không vượt quá 26 ngày/tháng;

- Làm việc theo tuần, thì số ngày làm việc thực tế được hưởng mức ăn không vượt quá số ngày làm việc tiêu chuẩn trong tuần do công ty lựa chọn nhưng tối đa không quá 6 ngày/tuần;

- Làm việc theo ngày, nếu làm từ 4 giờ trở lên được hưởng mức ăn cả ngày, dưới 4 giờ được hưởng 1/2 mức ăn.

b) Đối với người lao động làm việc theo sản phẩm, khoán khối lượng công việc, thì ngày làm việc được hưởng mức ăn tính theo ngày định mức và mức độ hoàn thành công việc được giao. Trường hợp hoàn thành vượt định mức, thì ngày làm việc được hưởng mức ăn tối đa bằng số ngày làm việc tiêu chuẩn trong tháng do công ty lựa chọn nhưng không vượt quá 26 ngày/tháng, nếu thời gian làm việc tính theo tháng hoặc bằng số ngày làm việc tiêu chuẩn trong tuần do công ty lựa chọn nhưng không quá 6 ngày/tuần, nếu thời gian làm việc tính theo tuần.

## II. CHẾ ĐỘ THƯỞNG AN TOÀN

1. Đối tượng áp dụng chế độ thưởng an toàn được quy định tại Phụ lục số 02 ban hành kèm theo Thông tư này.

2. Mức thưởng an toàn gồm 2 mức: 20% và 15% lương cấp bậc, chức vụ.

Mức thưởng an toàn được áp dụng cho các đối tượng quy định tại Phụ lục số 02 nêu trên.

3. Nguyên tắc thưởng:

a) Tập thể, cá nhân thực hiện đúng các quy định bảo đảm an toàn trong sản xuất, kinh doanh theo tiêu chuẩn, quy trình, quy phạm được cơ quan nhà nước

có thẩm quyền ban hành thì được hưởng tiền thưởng.

b) Tập thể, cá nhân để xảy ra sự cố mất an toàn thì căn cứ các mức độ gây thiệt hại, phạm vi ảnh hưởng, và trách nhiệm cụ thể không được thưởng cả tháng, cả quý hoặc cả năm kể từ ngày để xảy ra sự cố.

c) Công ty, đơn vị phải xây dựng quy chế thưởng an toàn phù hợp với hoạt động sản xuất, kinh doanh để thưởng cho tập thể, cá nhân.

4. Quỹ tiền thưởng:

a) Quỹ tiền thưởng an toàn được tính theo công thức sau:

$V_{tt} = L_{đh} \times H_{cb} \times L_{ttct} \times M_{tt} \times 12$   
tháng

Trong đó:

-  $V_{tt}$ : quỹ tiền thưởng an toàn tính theo năm;

-  $L_{đh}$ : lao động được hưởng tiền thưởng;

-  $H_{cb}$ : hệ số lương cấp bậc, chức vụ, lương chuyên môn, nghiệp vụ bình quân;

-  $L_{ttct}$ : mức lương tối thiểu của công ty (là mức lương tối thiểu để tính đơn giá tiền lương đã được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền thẩm định).

-  $M_{tt}$ : mức tiền thưởng an toàn được hưởng (15%, 20%).

b) Quỹ tiền thưởng được sử dụng trên cơ sở các quy định tại điểm 1, 2 và 3 nêu

trên. Trường hợp do không bảo đảm an toàn nhưng đã chi vượt quỹ tiền thưởng quy định thì thực hiện giảm trừ tương ứng vào năm kế tiếp.

### III. PHỤ CẤP THỢ LẶN

1. Đối tượng áp dụng: thợ lặn xếp lương theo bảng lương B.7 trong thời gian lặn phục vụ các công trình dầu khí, giao thông, thủy lợi...

2. Mức phụ cấp: khi lặn sâu hơn 3m thì mỗi giờ lặn thực tế được hưởng phụ cấp tính theo hệ số so với mức lương tối thiểu chung như sau:

- Từ 03m đến 10m, áp dụng mức 0,1;
- Trên 10m đến 20m, áp dụng mức 0,25;
- Trên 20m đến 30m, áp dụng mức 0,4;
- Trên 30m đến 40m, áp dụng mức 0,55;
- Trên 40m đến 50m, áp dụng mức 0,7;

- Trên 50m, cứ lặn sâu thêm 10m thì phụ cấp tăng 0,1 nhưng mức tối đa không quá 1 lần mức lương tối thiểu chung.

Khi thực hiện các cuộc lặn phức tạp, khó khăn, nguy hiểm như: lặn ở nơi có dòng chảy xiết; có cấp sóng lớn; trong vùng có nổ mìn; có động vật nguy hiểm; hàn, cắt dưới nước với khoảng cách chật hẹp và tầm nhìn ngắn thì được tăng thêm 30% mức tương ứng quy định nêu trên.

3. Cách tính: phụ cấp thợ lặn được tính theo số giờ lặn thực tế. Mức lương tối thiểu chung từ 01/01/2005 đến 30/9/2005 là 290.000 đồng/tháng; từ 01/10/2005 trở đi là 350.000 đồng/tháng. Trường hợp Nhà nước thực hiện điều chỉnh mức lương tối thiểu chung thì mức phụ cấp được tính trên mức lương tối thiểu chung mới theo quy định.

### IV. PHỤ CẤP ĐI BIỂN

1. Đối tượng áp dụng bao gồm: người lao động thuộc Tổng công ty Dầu khí Việt Nam trong những ngày thực tế làm việc trên các giàn khoan, các tàu dịch vụ, vận tải dầu khí, các công trình dầu khí trên biển.

2. Mức phụ cấp: 110.000 đồng/ngày (tương đương 7 USD/ngày).

3. Cách tính: phụ cấp đi biển được tính theo số ngày thực tế làm việc trên biển.

### V. CHẾ ĐỘ THIẾU NƯỚC NGỌT

1. Đối tượng áp dụng: người lao động ở và làm việc tại vùng thiếu nước ngọt theo quy định.

2. Điều kiện được hưởng:

- Làm việc và ở tại những vùng thiếu nước ngọt do điều kiện thiên nhiên mà không thể khắc phục được từ 01 tháng trở lên.

- Làm việc trên các phương tiện đi biển không thể dự trữ nước ngọt được.

3. Cách tính: chi phí nước ngọt phục vụ cho sinh hoạt của người lao động được tính theo 5 tiêu chí sau:

- Số người thực tế đang làm việc và ở trên các phương tiện hoặc tại vùng thiếu nước ngọt;

- Tiêu chuẩn nước sinh hoạt theo định mức bình quân 6 m<sup>3</sup>/người-tháng;

- Số ngày thiếu nước ngọt trong năm;

- Giá m<sup>3</sup> nước ngọt (gồm cả chi phí vận chuyển từ nơi mua đến nơi ở và làm việc của người lao động);

- Tiền nước sinh hoạt đã tính trong tiền lương của người lao động (3.000 đồng/m<sup>3</sup> x 6 m<sup>3</sup>/người-tháng).

Căn cứ vào các tiêu chí trên để xác định phần chênh lệch giữa chi phí thực tế mua và vận chuyển nước sinh hoạt theo tiêu chuẩn trừ đi tiền nước sinh hoạt đã tính trong tiền lương.

Ví dụ: Một công ty có 200 người lao động ở và làm việc tại vùng thiếu nước ngọt 4 tháng/năm. Chi phí mua và vận chuyển 1 mét khối nước (m<sup>3</sup>) nước ngọt từ nơi mua đến nơi ở và làm việc của công nhân, nhân viên, viên chức là 9.000 đồng/m<sup>3</sup> thì chi phí nước ngọt được hạch toán vào giá thành hoặc chi phí kinh doanh trong một năm là:

$(9.000 \text{ đồng/m}^3 - 3.000 \text{ đồng/m}^3) \times 200 \text{ người} \times 6 \text{ m}^3/\text{người} - \text{tháng} \times 4 \text{ tháng} = 28.800.000 \text{ đồng.}$

## VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trách nhiệm của công ty, đơn vị:

a) Đối với công ty, đơn vị có người lao động được áp dụng chế độ ăn định lượng quy định tại mục I nêu trên, thì công ty, đơn vị phải tổ chức bữa ăn tại chỗ cho người lao động. Trên cơ sở mức ăn quy định, công ty, đơn vị trích từ giá thành hoặc chi phí kinh doanh 70% còn 30% do người lao động đóng góp. Công ty, đơn vị không được trả tiền hoặc giảm bớt mức ăn bằng cách không thu 30% đóng góp của người lao động.

Trường hợp do tổ chức sản xuất, tính chất công việc, người lao động làm việc phân tán nhỏ lẻ mà công ty không thể tổ chức bữa ăn tại chỗ thì cấp tiền bằng 70% mức định lượng được hưởng. Công ty phải phối hợp với ban chấp hành công đoàn cùng cấp lập danh sách đối tượng làm công việc phải phân tán nhỏ lẻ được cấp tiền trình Hội đồng quản trị, hoặc Giám đốc công ty quyết định và công bố công khai trong công ty.

Người lao động hưởng chế độ ăn định lượng thì không hưởng chế độ ăn ca, chế độ bồi dưỡng nặng nhọc, độc hại bằng hiện vật. Khi chuyển làm công việc khác không thuộc đối tượng ăn định lượng thì thôi hưởng chế độ ăn định lượng.

b) Đối với công ty có người lao động được áp dụng chế độ thưởng an toàn quy định tại mục II nêu trên, thì hàng năm công ty phải xác định quỹ thưởng an toàn đồng thời phối hợp với Ban Chấp

hành công đoàn công ty xây dựng quy chế thưởng an toàn trình Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc Giám đốc ban hành. Trong quy chế cần căn cứ vào tiêu chuẩn, quy trình, quy phạm an toàn đã được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền ban hành để xác định rõ tiêu chí thưởng đối với tập thể, cá nhân và các trường hợp mất an toàn không được thưởng. Quy chế thưởng an toàn phải công bố công khai trong công ty và phổ biến đến từng người lao động.

c) Đối với công ty có người lao động được áp dụng phụ cấp thợ lặn, phụ cấp đi biển, thì công ty phải lập kế hoạch và chi trả cho người lao động phụ cấp thợ lặn, phụ cấp đi biển theo quy định tại mục III, IV nêu trên.

d) Công ty có trách nhiệm cung cấp nước sinh hoạt cho người lao động làm việc ở vùng thiếu nước ngọt theo quy định tại mục V nêu trên. Trường hợp do tổ chức sản xuất, tính chất công việc người lao động làm việc phân tán nhỏ lẻ hoặc ở những vùng xa xôi hẻo lánh, không thể cung cấp nước sinh hoạt thường xuyên được thì công ty cấp tiền mua nước ngọt (phần chênh lệch giữa giá mua, vận chuyển thực tế trừ đi phần tiền nước sinh hoạt đã tính trong tiền lương) cho người lao động.

2. Bộ, ngành, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có trách nhiệm:

- Hướng dẫn các công ty thuộc quyền quản lý thực hiện các chế độ theo đúng quy định của Nhà nước.

- Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương quy định vùng thiếu nước ngọt trên cơ sở đề nghị của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.

- Kiểm tra, thanh tra việc thực hiện các chế độ chính sách đối với người lao động trong các công ty thuộc quyền quản lý.

3. Hạch toán: 70% mức ăn định lượng, tiền thưởng an toàn, phụ cấp thợ lặn, phụ cấp đi biển, chi phí mua nước ngọt quy định tại mục I, II, III, IV và V được hạch toán vào giá thành hoặc chi phí kinh doanh nhưng không tính trong đơn giá tiền lương và quỹ lương theo đơn giá của công ty.

## VII. HIỆU LỰC THI HÀNH

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.

Bãi bỏ Thông tư số 06/LB-TT ngày 28 tháng 02 năm 1997 của Liên Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội - Tài chính hướng dẫn chế độ bồi dưỡng đối với công nhân, viên chức một số ngành nghề đặc biệt trong các doanh nghiệp; Thông tư số 20/1999/TT-BLĐTBXH ngày 08 tháng 9 năm 1999 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện Quyết định số 121/1999/QĐ-TTg ngày 08 tháng 5 năm 1999 của Thủ tướng Chính phủ về tiền lương và thu nhập của Tổng công ty Điện lực Việt Nam; Thông tư số 04/1999/TTLT-BLĐTBXH-BTC ngày 09 tháng 01 năm 1999 của Liên tịch Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội - Bộ Tài

chính hướng dẫn mức khoán chi phí ăn  
định lượng bằng ngoại tệ đối với công  
nhân, viên chức làm việc trên tàu vận tải  
biển đi nước ngoài.

2. Các quy định tại Thông tư này được  
thực hiện từ ngày 01 tháng 01 năm  
2005.

Trong quá trình thực hiện có vướng  
mắc, đề nghị các Bộ, Ủy ban nhân nhân  
các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung  
ương và các công ty phản ánh về liên Bộ

Lao động - Thương binh và Xã hội - Tài  
chính xem xét, giải quyết./.

**BỘ TRƯỞNG  
BỘ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH  
VÀ XÃ HỘI**

**Nguyễn Thị Hằng**

**BỘ TRƯỞNG  
BỘ TÀI CHÍNH**

**Nguyễn Sinh Hùng**

**PHỤ LỤC (01)****QUY ĐỊNH ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG CHẾ ĐỘ ĂN ĐỊNH LƯỢNG**

*(Ban hành kèm theo Thông tư số 35/2005/TTLT-BLĐTBXH-BTC  
ngày 16 tháng 12 năm 2005)*

1/ Mức 1: 32.000 đồng/ngày, áp dụng đối với:

- Công nhân đèn luồng (kể cả công nhân thay, thả phao báo hiệu trên các luồng từ cửa biển vào cảng biển), xếp lương theo bảng lương B.4;

- Công nhân, nhân viên, viên chức làm việc trong các công ty nhà nước trong thời gian đo đạc, chụp ảnh hàng không thành lập bản đồ, đo đạc, chụp ảnh hàng hải thành lập bản đồ địa hình, bản đồ biển.

2/ Mức 2: 37.000 đồng/ngày, áp dụng đối với:

- Công nhân khai thác khoáng sản trong hầm lò (kể cả công nhân xây dựng hầm lò), xếp lương theo thang lương A.2, nhóm ngành khai thác mỏ hầm lò; công nhân, nhân viên, viên chức làm công việc áp tải, chuyển tải, giao nhận than trên biển;

- Lái đầu máy và phụ lái đầu máy xe lửa xếp lương theo bảng lương B.10;

- Công nhân, nhân viên, viên chức tàu vận tải biển đi các tuyến trong nước (kể cả tàu chuyển tải trên biển), xếp lương theo bảng lương B.2, nhóm tàu vận tải biển và bảng lương B.6 nhóm tàu vận tải, đánh bắt hải sản trên biển;

- Công nhân, nhân viên, viên chức tàu

công trình biển, tàu thả phao ngoài biển xếp lương theo nhóm tàu nạo vét biển, tàu thay thả phao bảng lương B.5; tàu hộ tống, tàu dịch vụ trên biển, xếp lương theo nhóm tàu vận tải biển bảng lương B.2; hoa tiêu hàng hải, xếp lương theo bảng lương B.3;

- Công nhân, nhân viên, viên chức các tàu địa vật lý, xếp lương theo bảng lương B.2;

- Công nhân, nhân viên, viên chức quản lý, vận hành luồng tàu biển;

- Công nhân, nhân viên, viên chức quản lý, vận hành trạm đèn biển, xếp lương theo bảng lương B.4 (kể cả công nhân xây dựng, tiếp tế, kiểm tra đèn và luồng trên biển);

- Kiểm soát viên không lưu; công nhân kỹ thuật trực tiếp sửa chữa máy bay, công nhân, nhân viên kỹ thuật theo chuyến bay, nhân viên trực tiếp vận hành, sửa chữa thiết bị thông tin, dẫn đường, giám sát hợp đồng bay; tiếp viên hàng không dân dụng trực tiếp phục vụ hành khách trên các chuyến bay, xếp lương theo bảng lương B.8;

3/ Mức 3: 45.000 đồng/ngày, áp dụng đối với:

- Thợ lặn phục vụ công trình dầu khí, giao thông, thủy lợi,... xếp lương theo bảng lương B.7;

- Công nhân, nhân viên, viên chức tàu đánh bắt thủy sản, tàu vận chuyển hàng thủy sản đi biển có công suất trên 800 sức ngựa (800 CV) trở lên xếp lương theo nhóm tàu đánh cá biển, tàu vận chuyển và thu mua cá trên biển bảng lương B.6;

- Công nhân, nhân viên, viên chức tàu trực vớt cứu hộ, cứu nạn trên biển, tàu tìm kiếm cứu nạn hàng hải, xếp lương theo nhóm tàu trực vớt và cứu hộ, tàu tìm kiếm cứu nạn hàng hải bảng lương B.5.

4/ Mức 4: 80.000 đồng/ngày (tương đương 5 USD/ngày), áp dụng đối với:

- Tổ lái máy bay gồm: lái chính, lái phụ, dẫn đường và cơ giới trên không, xếp lương theo bảng lương B.8;

- Công nhân, nhân viên, viên chức làm việc trên các tàu vận tải biển trong thời gian đi nước ngoài.

Khi đi nước ngoài, mức tiền ăn này được quy đổi thành Đôla Mỹ (USD) theo tỷ giá giao dịch bình quân trên thị trường ngoại tệ liên ngân hàng của đồng Việt Nam so với USD do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam công bố tại thời điểm đó.

5/ Mức 5: 110.000 đồng/ngày (tương đương 7 USD/ngày), áp dụng đối với công nhân, nhân viên, viên chức là người Việt Nam làm việc tại các giàn khoan (tìm kiếm thăm dò, khai thác dầu khí trên biển), các tàu dịch vụ, tàu vận tải dầu khí trên biển./.

09683445

LawSoft \* Tel: +84-8-3845 6684 \* www.LuuYenPhat.com



**PHỤ LỤC (02)****QUY ĐỊNH ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG CÁC MỨC TIỀN THƯỞNG AN TOÀN***(Ban hành kèm theo Thông tư số 35/2005/TTLT-BLĐTBXH-BTC**ngày 16 tháng 12 năm 2005)***1. Đối tượng áp dụng mức 20% tiền lương cấp bậc, chức vụ:****a) Đối với ngành Điện lực:**

- Công nhân, nhân viên, viên chức quản lý, vận hành các nhà máy điện, các công ty sản xuất điện;

- Công nhân, nhân viên, viên chức sửa chữa, thí nghiệm hiệu chỉnh thiết bị điện, quản lý, vận hành hệ thống truyền tải điện có cấp điện áp từ 110 KV trở lên;

- Công nhân, nhân viên, viên chức quản lý vận hành hệ thống mạng thông tin, mạng máy tính trên hệ thống điện;

- Công nhân, nhân viên, viên chức Trung tâm điều độ hệ thống điện quốc gia, điều độ khu vực và điều độ tỉnh, thành phố.

Các đối tượng trên không bao gồm nhân viên văn thư, phục vụ, lái xe con hành chính, thường trực cơ quan, vườn hoa cây cảnh.

**b) Đối với ngành Hàng không:**

- Thành viên tổ lái máy bay;

- Tiếp viên hàng không;

- Kiểm soát viên không lưu, không báo; kiểm soát mặt đất, thủ tục bay, hiệp đồng thông báo bay;

- Nhân viên radar, khí tượng, thông tin, dẫn đường, điện nguồn, nạp khí lạnh phục vụ hoạt động bay;

- Nhân viên an ninh, an toàn hàng không;

- Nhân viên điều hành khai thác bay kiểm tra giám sát tại sân bay;

- Nhân viên phục vụ kỹ thuật, thương mại mặt đất tại sân bay;

- Công nhân, nhân viên sửa chữa, bảo dưỡng máy bay tại sân bay;

- Nhân viên quản lý hệ thống chiếu sáng khu bay; nhân viên cứu nạn, cứu hỏa tại sân bay.

**c) Đối với ngành Dầu khí:**

- Công nhân, nhân viên, viên chức vận hành nhà máy sản xuất khí hóa lỏng (GPP), kho cảng Thị Vải, trạm Phú Mỹ, trạm Bà Rịa;

- Công nhân, nhân viên, viên chức trực tiếp vận hành nhà máy Condensate;

**d) Đối với hầm đường bộ Hải Vân:**

- Công nhân, nhân viên, viên chức vận hành điều khiển giám sát giao thông;

- Công nhân, nhân viên, viên chức vận hành hệ thống điện, thông gió, trung tâm liên lạc;

- Công nhân, nhân viên, viên chức vận

hành bảo dưỡng trạm biến áp 110/220 KVA;

- Công nhân, nhân viên, viên chức vận hành máy phát điện 1600KW;

- Công nhân, nhân viên, viên chức vận hành bộ lưu điện, hệ thống lọc bụi tĩnh điện.

## **2. Đối tượng áp dụng mức 15% tiền lương cấp bậc, chức vụ:**

### **a) Đối với ngành Điện lực:**

- Công nhân, nhân viên, viên chức quản lý, vận hành hệ thống điện có cấp điện áp dưới 110KV;

- Viên chức lãnh đạo, quản lý kỹ thuật liên quan trực tiếp đến quá trình quản lý vận hành hệ thống điện quốc gia thuộc Tổng công ty Điện lực Việt Nam, công ty điện lực khu vực và Điện lực các tỉnh, thành phố.

Các đối tượng trên không bao gồm đối tượng hưởng mức 20% và nhân viên thu tiền điện, nhân viên thừa hành phục vụ, tạp vụ, lái xe con hành chính, thường trực cơ quan, vườn hoa cây cảnh.

**b) Đối với ngành Hàng không:** Viên chức lãnh đạo, quản lý kỹ thuật máy bay, quản lý điều hành khai thác bay, quản lý an ninh - an toàn, phục vụ, dịch vụ liên quan trực tiếp đến an toàn trong hoạt động bay thuộc Tổng công ty Hàng không Việt Nam; cảng Hàng không; quản lý bay; xí nghiệp sửa chữa máy bay; xí nghiệp thương mại mặt đất; đoàn bay 919; đoàn tiếp viên và các trung tâm kiểm soát khai thác.

### **c) Đối với ngành Dầu khí:**

- Công nhân, nhân viên, viên chức vận hành các trạm van trên tuyến ống dẫn khí;

- Công nhân, viên chức các bộ phận còn lại của nhà máy Condensate (không bao gồm nhân viên thừa hành phục vụ, tạp vụ, lái xe con hành chính, thường trực cơ quan, vườn hoa cây cảnh).

**d) Đối với hầm đường bộ Hải Vân:** Công nhân, nhân viên, viên chức các bộ phận còn lại tham gia quản lý khai thác hầm đường bộ đèo Hải Vân (trừ lực lượng thu phí).